

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NẬM PỒ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 649 /TTr-UBND

Nậm Pồ, ngày 22 tháng 5 năm 2019

TỜ TRÌNH

**V/v xin điều chỉnh, bổ sung danh mục kế hoạch
đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 huyện Nậm Pồ**

Kính gửi: Hội đồng Nhân dân huyện.

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư Công;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/09/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm;

Căn cứ Quyết định 611/QĐ-UBND ngày 07/7/2017 Quy định tạm thời về huy động vốn, cơ chế lồng ghép, quản lý các nguồn vốn trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Điện Biên, giai đoạn 2017-2019;

Căn cứ Quyết định số 1170/QĐ-UBND ngày 10/12/2018 của UBND tỉnh Điện Biên về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 và kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2019, tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Biên bản cuộc họp của UBND huyện và các thành viên ngày 13/05/2019;

Căn cứ Thông báo số 618-TB/HU ngày 16/05/2019 của Ban Thường vụ Huyện ủy Nậm Pồ về chủ trương điều chỉnh, bổ sung danh mục đầu tư công giai đoạn 2016 – 2020, UBND huyện lập Tờ trình, trình Hội đồng Nhân dân huyện xem xét điều chỉnh và bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 như sau:

I. Nguồn vốn Cân đối ngân sách địa phương: Danh mục dự án giao cho Ban quản lý dự án các công trình huyện thực hiện là: 03 dự án. Trong đó có 02 dự án không khả thi, 01 dự án điều chỉnh kế hoạch vốn:

1. Dự án: Trường Tiểu học trung tâm huyện Nậm Pồ.

- Tổng mức đầu tư của dự án: 17.000 triệu đồng

- Nguồn Vốn: Cân đối ngân sách địa phương giai đoạn 2016-2020. Trong đó: Giai đoạn 2016-2020 được cân đối là 13.500 triệu đồng (bao gồm: 9.500 triệu đồng vốn CĐNSDP và 4.000 triệu đồng vốn 10% dự phòng CĐNSDP);

- Lý do không khả thi: Do chưa có mặt bằng để thực hiện thi công;

- Đề xuất, kiến nghị: Chuyển sang giai đoạn 2021-2025 để đầu tư;

2. Dự án: Trường THCS huyện Nậm Pồ.

- Tổng mức đầu tư của dự án: 15.580 triệu đồng
- Nguồn Vốn: Cân đối ngân sách địa phương giai đoạn 2016-2020. Trong đó: Giai đoạn 2016-2020 được cân đối 4.000 triệu đồng vốn 10% dự phòng CĐNSDP.

- Lý do không khả thi: Do chưa có mặt bằng để thực hiện thi công;
- Đề xuất, kiến nghị: Chuyển sang giai đoạn 2021-2025 để đầu tư;

3. Dự án: Đường dân sinh Vàng Đán Đạo – Huổi Đạo xã Vàng Đán.

- Tổng mức đầu tư của dự án: 40.000 triệu đồng
- Nguồn Vốn: Cân đối ngân sách địa phương giai đoạn 2016-2020 là 36.000 triệu đồng.
- Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn trong giai đoạn 2016-2020: 800 triệu đồng;
- Lý do điều chỉnh: Giảm khối lượng hạng mục của dự án do trùng hạng mục với dự án của Sở Giao thông vận tải;

II. Nguồn vốn Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: Danh mục dự án giao cho UBND xã Chà Tở làm Chủ đầu tư nhưng không khả thi là 01 dự án:

1. Dự án: Thủy lợi Nà Én xã Chà Tở, huyện Nậm Pồ.

- Tổng mức đầu tư của dự án: 4.200 triệu đồng;
- Nguồn Vốn: Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;
- Lý do không khả thi: Đầu tư không hiệu quả;
- Đề xuất, kiến nghị: Hủy bỏ dự án;

III. Danh mục dự án đề nghị bổ sung: 08 dự án;

1. Chương trình 30a bổ sung 02 dự án do dư kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2016-2020 là 4.606 triệu đồng. Trong đó:

- Dự án: Nhà văn hóa xã Nà Búng;

- + Tổng mức đầu tư: 3.000 triệu đồng;
- + Thời gian thực hiện: 2020;

- Dự án: Nhà văn hóa bản Nộc Cốc 1 xã Vàng Đán;

- + Tổng mức đầu tư: 1.606 triệu đồng;
- + Thời gian thực hiện: 2020;

2. Chương trình Nông thôn mới bổ sung 02 dự án với tổng mức đầu tư là 9.850 triệu đồng. Trong đó:

- Dự án: Đường bê tông nội bộ các bản xã Phìn Hồ;

- + Tổng mức đầu tư: 6.550 triệu đồng;
- + Thời gian thực hiện: 2020;

- Dự án: Sân thể thao và Nhà đa năng xã Nậm Tin;

+ Tổng mức đầu tư: 3.300 triệu đồng (dự án lồng ghép vốn Chương trình NTM và vốn Chương trình 135);

+ Thời gian thực hiện: 2020;

3. Nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương:

3.1. Dự án điều chỉnh tăng kế hoạch vốn giai đoạn 2016-2020 là 02 dự án:

- Dự án: Trụ sở xã Nậm Tin, huyện Nậm Pồ;

+ Tổng mức đầu tư: 7.300 triệu đồng;

+ Kế hoạch vốn phê duyệt tại QĐ 1170/QĐ-UBND ngày 11/12/2018 là: 4.000 triệu đồng;

+ Kế hoạch vốn đề nghị sau khi điều chỉnh trong giai đoạn 2016-2020 là: 6.000 triệu đồng;

+ Thời gian thực hiện: 2020;

- Dự án: Trụ sở xã Vàng Đán, huyện Nậm Pồ;

+ Tổng mức đầu tư: 7.300 triệu đồng;

+ Kế hoạch vốn phê duyệt tại QĐ 1170/QĐ-UBND ngày 11/12/2018 là: 4.000 triệu đồng;

+ Kế hoạch vốn đề nghị sau khi điều chỉnh trong giai đoạn 2016-2020 là: 6.000 triệu đồng;

+ Thời gian thực hiện: 2020 - 2021;

3.2. Dự án thay thế và bổ sung vào kế hoạch 2016-2020 là 04 dự án với tổng mức đầu tư là 33.000 triệu đồng. Trong đó:

- Dự án: Trụ sở xã Nậm Chua, huyện Nậm Pồ;

+ Tổng mức đầu tư: 8.000 triệu đồng;

+ Thời gian thực hiện: 2020 - 2021;

- Dự án: Trụ sở xã Nậm Nhù, huyện Nậm Pồ;

+ Tổng mức đầu tư: 8.000 triệu đồng;

+ Thời gian thực hiện: 2020 -2020;

- Dự án: Đường, Cầu vào trường học xã Nậm Nhù;

+ Tổng mức đầu tư: 7.000 triệu đồng;

+ Thời gian thực hiện: 2020 - 2021;

- Dự án: Đường bê tông trung tâm xã Nậm Chua đi Nậm Chua 5 xã Nậm Chua;

+ Tổng mức đầu tư: 10.000 triệu đồng;

+ Thời gian thực hiện: 2020 - 2022;

IV. Kiến nghị

Năm 2019 là năm thứ 4 của kế hoạch đầu tư công trung hạn và cũng là lần điều chỉnh cuối cùng của kế hoạch trung hạn, trong khi đó một số dự án đã được UBND huyện giao cho Ban quản lý dự án các công trình huyện triển khai từ năm 2016 đến nay, tuy nhiên do quá trình chuẩn bị đầu tư qua quá nhiều khâu, phê duyệt rồi lại điều chỉnh do chưa có mặt bằng đến nay vẫn không thực hiện được. Mặt khác, một số dự án cấp bách khác lại chưa được bố trí vốn để triển khai thi công trong giai đoạn, gây khó khăn trong quá trình thực hiện.

Để đảm bảo kế hoạch được triển khai kịp thời, tăng tính hiệu quả của nguồn vốn đồng thời cũng tránh mất nguồn vốn và gián đoạn kế hoạch đầu tư của huyện, UBND huyện Nậm Pồ đề nghị Hội đồng Nhân dân huyện xem xét cho điều chỉnh và bổ sung danh mục dự án để thực hiện trong giai đoạn 2016-2020.

(Chi tiết như biểu kèm theo)

Trên đây là Tờ trình về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 của UBND huyện Nậm Pồ, đề nghị Hội đồng Nhân dân huyện xem xét, quyết định./. *Chu*

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Huyện ủy (b/c);
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Ban QLDA CCT huyện;
- UBND các xã: Chà Tở, Nậm Tìn, Nậm Nhừ, Nậm Chua;
- Lưu: VT.

[Signature]



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM PỒ**

[Signature]
Nguyễn Văn Thái

DANH MỤC DỰ ÁN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2016-2020

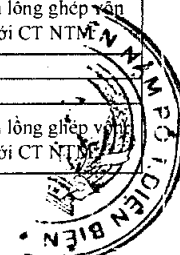
(Kèm theo Tờ trình 649/TTTr-UBND ngày 22 tháng 5 năm 2019 của UBND huyện Nậm Pồ)

Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	TMĐT	Thời gian KC-HT dự kiến	Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020 (QĐ 1170)				Đề xuất điều chỉnh kế hoạch trung hạn giai đoạn từ năm 2016 -2020		Đề xuất điều chỉnh kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020 sau khi điều chỉnh		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020 sau khi điều chỉnh				Ghi chú/Chú đầu tư
					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSNN			Tăng (+)	Giảm (-)	Tăng (+)	Giảm (-)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSNN			
						Tổng số	Trong đó							Tổng số	Trong đó		
							Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB							Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB	
I	Nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương		110.180	0	63.300	61.500	0	0	10.300	10.300	8.000	8.000	51.200	51.200	0	0	0
A	Dự án đề nghị điều chỉnh tăng kế hoạch vốn trong giai đoạn 2016-2020		54.600	0	44.000	44.000	0	0	0	800	4.000	0	47.200	47.200	0	0	
1	Trụ sở xã Nậm Tín	Nậm Pồ	7.300	2020-2022	4.000	4.000					2.000		6.000	6.000			
2	Trụ sở xã Vàng Đán	Nậm Pồ	7.300	2020-2022	4.000	4.000					2.000		6.000	6.000			
3	Đường dân sinh Vàng Đán Đạo - Huổi Đạo xã Vàng Đán	Nậm Pồ	40.000	2019-2020	36.000	36.000				800			35.200	35.200			
B	Dự án không khả thi		32.580		19.300	17.500	0	0	0	9.500	0	8.000	0	0	0	0	
1	Trường Tiểu học trung tâm huyện	Nậm Pồ	17.000		15.300	13.500				9.500		4.000	0	0	0	0	
2	Trường THCS huyện Nậm Pồ	Nậm Pồ	15.580		4.000	4.000						4.000	0	0	0	0	
C	Dự án đề nghị bổ sung		23.000		0	0	0	0	10.300	0	4.000	0	4.000	4.000	0	0	
1	Trụ sở xã Nậm Chua	Nậm Pồ	8.000	2020-2021							4.000		4.000	4.000			
2	Trụ sở xã Nậm Nhù	Nậm Pồ	8.000	2020-2021					4.000				0				
3	Đường, Cầu vào trường học xã Nậm Nhù	Nậm Pồ	7.000	2020-2021					3.000				0				
4	Đường bê tông từ trung tâm xã Nậm Chua đi bản Nậm Chua 5	Nậm Pồ	10.000	2020-2021					3.300				0				
1	Chương trình 30a		45.864	0	22.864	22.864	0	0	4.606	4.606	0	0	22.864	22.829	0	0	
A	Hỗ trợ phát triển sản xuất tạo việc làm tăng thu nhập		13.615	0	13.615	13.615	0	0	0	3.357	0	0	10.258	10.258	0	0	
1	GD 2016-2020	Nậm Pồ	13.615	2016-2020	13.615	13.615				3.357			10.258	10.258			
B	Đầu tư cơ sở hạ tầng		32.249	0	9.249	9.249	0	0	4.606	1.249	0	0	12.606	12.571	0	0	
B	Dự án điều chỉnh tổng mức đầu tư		9.249		9.249	9.249	0	0	0	1.249	0	0	8.000	7.965	0	0	
1	Nâng cấp đường vào bản Vàng Xôn 1,2 xã Nậm Khăn, huyện Nậm Pồ	Nậm Pồ	9.249	2019-2020	9.249	9.249				1.249			8.000	7.965			



STT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	TMDT	Thời gian KC-HT dự kiến	Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020 (QĐ 1170)				Đề xuất điều chỉnh kế hoạch trung hạn giai đoạn từ năm 2016 -2020		Đề xuất điều chỉnh kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020 từ 10%		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020 sau khi điều chỉnh				Ghi chú/Chủ đầu tư
					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSNN			Tăng (+)	Giảm (-)	Tăng (+)	Giảm (-)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSNN			
						Tổng số	Trong đó							Tổng số	Trong đó		
							Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB							Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB	
C	Dự án đề nghị bổ sung		23.000		0	0	0	0	4.606	0	0	0	4.606	4.606	0	0	0
1	Nhà văn hóa xã bà Bung, huyện Nậm Pồ	Nậm Pồ	3.000	2020					3.000				3.000	3.000			
2	Nhà văn hóa bản Nộc Cốc 1 xã Vàng Dán	Nậm Pồ	1.606	2020					1.606				1.606	1.606			
I	Chương trình NTM				4.200	4.175	0	0	7.765	4.175	0	0	9.850	7.765	0	0	0
A	Dự án không khả thi		4.200		4.200	4.175	0	0	0	4.175	0	0	0	0	0	0	
1	Thủy lợi Nà Ên xã Chà Tở, huyện Nậm Pồ	Nậm Pồ	4.200		4.200	4.175				4.175			0	0			
B	Dự án đề nghị bổ sung		9.850		0	0	0	0	7.765	0	0	0	9.850	7.765	0	0	
1	Đường bê tông nội bộ các bản xã Phìn Hồ	Nậm Pồ	6.550	2020					1.383				3.300	1.383			
2	Sân thể thao và Nhà đa năng xã Nậm Tín	Nậm Pồ	3.300	2020					6.382				6.550	6.382			Dự án lồng ghép vốn với CT NTM
1	Chương trình 135		3.300	2.020	0	0	0	0	1.917	0	0	0	1.917	1.917	0	0	
B	Dự án lồng ghép vốn với CT NTM		3.300	2.020	0	0	0	0	1.917	0	0	0	1.917	1.917	0	0	
2	Sân thể thao và Nhà đa năng xã Nậm Tín	Nậm Pồ	3.300	2020					1.917				1.917	1.917			Dự án lồng ghép vốn với CT NTM



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN NẬM PỒ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: HDND-VP

Nậm Pồ, ngày tháng năm 2019

V/v Nhặt trữ trình cấp có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh, bổ sung danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 huyện Nậm Pồ.

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 19/6/2015;

Căn cứ Thông báo số 618-TB/HU ngày 16 tháng 5 năm 2019 của Ban thường vụ huyện ủy về chu trương điều chỉnh, bổ sung danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 huyện Nậm Pồ;

Xét Tờ trình số 649 TTr-UBND ngày 22 tháng 5 năm 2019 của UBND huyện;

Hội đồng nhân dân huyện Nậm Pồ Khóa II kỳ họp thứ 10 nhiệm kỳ 2016-2021 thông qua nội dung điều chỉnh, bổ sung danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020

(Có biểu chi tiết kèm theo)

Căn cứ vào kết quả của kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện Nậm Pồ Khóa II tại kỳ họp thứ 10. Hội đồng nhân dân huyện kính trình HDND tỉnh xem xét và Quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Huyện ủy (b.c);
- TT HDND huyện;
- Các ban HDND huyện;
- Các đại biểu HDND huyện;
- Văn phòng HDND-UBND huyện;
- Phòng TC-KH huyện;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Sơn

DANH MỤC DỰ ÁN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẠI TƯ TRUNG HẠN GIẢI ĐOẠN 2016-2020

theo trình tự thứ tự ưu tiên, tháng năm 2019 của UBND huyện Năm Căn

Ngày tháng năm

Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020 (tỷ đồng)					Đề xuất điều chỉnh kế hoạch trung hạn giai đoạn từ năm 2016-2020					Đề xuất điều chỉnh kế hoạch trung hạn giai đoạn từ năm 2016-2020 (tỷ đồng)					Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020 (số tiền đồng)				
STT	Đanh mục dự án	Địa điểm XD	NSD	Thời gian KO-LT dự kiến	trong đó NSNN				trong đó NSNN				trong đó NSNN				Ghi chú của dân xã		
					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	trong đó			Tăng (+)	Giảm (-)	Tăng (+)	Giảm (-)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	trong đó					
						Tổng số	Huy động các khoản ứng trước	Thanh toán nợ VND/B						Tổng số	Huy động các khoản ứng trước	Thanh toán nợ VND/B			
1	Nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương		110,180	0	63,300	61,500	0	0	10,300	10,300	8,000	8,000	51,200	51,200	0	0	0		
A	Dự án đề nghị điều chỉnh tổng kế hoạch vốn trong giai đoạn 2016-2020		54,600	0	44,000	44,000	0	0	0	800	4,000	0	47,200	47,200	0	0			
1	Trụ sở xã Năm Tân	Năm Tân	7,300 (2020-2022)		4,000	4,000					2,000		6,000	6,000					
2	Trụ sở xã Vang Dân	Năm Tân	7,300 (2020-2022)		4,000	4,000					2,000		6,000	6,000					
3	Đường dân sinh Vang Dân Đèo - thôn Đèo xã Vang Dân	Năm Tân	40,000 (2019-2020)		36,000	36,000			800				38,200	38,200					
B	Dự án không khả thi		32,580		19,300	17,500	0	0	0	9,500	0	8,000	0	0	0	0			
1	Trường Tiểu học trung tâm huyện	Năm Tân	17,000		15,300	13,500			0	9,500	0	4,000							
2	Trường THCS huyện Năm Tân	Năm Tân	15,580		4,000	4,000						4,000							
C	Dự án đề nghị bổ sung		23,000		0	0	0	0	10,300	0	4,000	0	4,000	4,000	0	0			
1	Trụ sở xã Năm Chua	Năm Tân	8,000 (2020-2021)								4,000		4,000	4,000					
2	Trụ sở xã Năm Nhựt	Năm Tân	8,000 (2020-2021)						4,000										
3	Đường Cầu vào trường học xã Năm Nhựt	Năm Tân	7,000 (2020-2021)						3,000										
4	Đường bê tông từ trung tâm xã Năm Chua đi đến Năm Chua 5	Năm Tân	8,000 (2020-2021)						3,300										
I	Chương trình 30a		45,864	0	22,864	22,864	0	0	4,606	4,606	0	0	22,864	22,829	0	0			
A	Hỗ trợ phát triển sản xuất tạo việc làm tăng thu nhập		13,615	0	13,615	13,615	0	0	0	3,357	0	0	10,258	10,258	0	0			
1	(t) 2016-2020	Năm Tân	13,615 (2016-2020)		13,615	13,615				3,357			10,258	10,258					
B	Dầu tư cơ sở hạ tầng		32,249	0	9,249	9,249	0	0	4,606	1,249	0	0	12,606	12,571	0	0			
B	Dự án điều chỉnh tổng mức đầu tư		9,249		9,249	9,249	0	0	0	1,249	0	0	8,000	8,000	0	0			
	Nâng cấp đường vào thôn Năm Nhựt	Năm Tân	9,249 (2016-2020)		9,249	9,249				1,249			8,000	8,000					
C	Dự án đề nghị bổ sung		23,000		0	0	0	0	0	4,606	0	0	4,606	4,606	0	0	0		

Đề xuất trung hạn giai đoạn 2016-2020 và 2021-2025

Đề xuất chiến lược và
quốc gia trung hạn giai
đoạn từ năm 2016-2020

Đề xuất chiến lược và
quốc gia trung hạn giai
đoạn từ năm 2016-2020 và 2021-2025

Đề xuất trung hạn giai đoạn 2016-2020 và 2021-2025

STT	Danh mục dự án	Loại hình NĐ	TMDT	Thời hạn XO-NTM dự án	Tổng số (NĐ)				Tổng số (NĐ)				Tổng số (NĐ)				Ghi chú khác
					Tổng số các dự án vốn	Tổng số	Thu hút các khoản tư nhân	Thanh toán nợ APC B	Tổng (+)	Chiếm (+)	Tổng (+)	Chiếm (+)	Tổng số các dự án nguồn vốn	Chiếm (+)	Thu hút các khoản tư nhân	Thanh toán nợ APC B	
1	Nhà văn hóa xã Ba Bùng, huyện Nam Định	Năm 20	3.000	2020					3.000				3.000				
2	Nhà văn hóa Ban Nổi Cốc 1 xã Xuân Đan	Năm 20	1.600	2020					1.600				1.600				
I	Chương trình NTM				4.200	4.175	0	0	7.765	4.175	0	0	9.850	7.765	0	0	
A	Dự án không khai thác		4.200		4.200	4.175	0	0	0	4.175	0	0	0	0	0	0	
1	Thay lư Nà lư xã Chư Lư huyện Năm Đồ	Năm 20	4.200		4.200	4.175			4.175				0	0			
B	Dự án đề nghị bổ sung		9.850		0	0	0	0	7.765	0	0	0	9.850	7.765	0	0	
1	Đường bê tông nội bộ các đơn vị Phố Đề	Năm 20	6.550	2020					1.383				3.300	1.383			
2	Sân thể thao và Nhà đa năng xã Nà Lư	Năm 20	3.300	2020					6.382				6.550	6.382			Dự án tổng thể của các dự án NĐ
I	Chương trình 135		3.300	2.020	0	0	0	0	1.917	0	0	0	1.917	1.917	0	0	
B	Dự án lồng ghép vốn với C.T.N.T.M		3.300	2.020	0	0	0	0	1.917	0	0	0	1.917	1.917	0	0	
2	Sân thể thao và Nhà đa năng xã Nam Lư	Năm 20	3.300	2020					1.917				1.917	1.917			Dự án lồng ghép vốn với C.T.N.T.M